

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng
đường Chùa Chuông kéo dài, thành phố Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Thực hiện Thông báo số 670-TB/TU ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường Chùa Chuông kéo dài, thành phố Hưng Yên;

Xét Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường Chùa Chuông kéo dài, thành phố Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 533/BC-KTNS ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường Chùa Chuông kéo dài, thành phố Hưng Yên.

1. Tên dự án: xây dựng đường Chùa Chuông kéo dài, thành phố Hưng Yên.
2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Hưng Yên.
6. Địa điểm xây dựng: thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 284.000 triệu đồng, trong đó:
 - Chi phí xây dựng: 113.790 triệu đồng.
 - Chi phí quản lý, tư vấn, chi khác: 17.000 triệu đồng.
 - Chi phí giải phóng mặt bằng: 121.592 triệu đồng.
 - Chi phí dự phòng: 31.618 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông đi lại, kết nối tuyến đường Chùa Chuông hiện có với tuyến đường kết nối Di sản nhằm khai thác lợi thế các điểm tham quan, du lịch tâm linh trên địa bàn thành phố Hưng Yên, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của thành phố theo quy hoạch được duyệt, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thành phố nói riêng và của tỉnh nói chung.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến tại vị trí nút giao đường Chùa Chuông với đường Bãi Sậy (khu vực trước cổng Chùa Chuông hiện tại); điểm cuối tuyến giao với tuyến đường kết nối di sản văn hóa, du lịch-phát triển kinh tế dọc sông Hồng thuộc địa phận phường Hiến Nam thành phố Hưng Yên. Chiều dài tuyến khoảng 0,8 km.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đỏ thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến. Đoạn ngoài đê tả sông Hồng thiết kế cao độ phù hợp với quy hoạch thoát lũ trên sông Hồng.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 18,5 \text{ m} = 37,0 \text{ m}$;

- Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc} = 3,0 \text{ m}$;

- Chiều rộng vỉa hè $B_{vh} = 2 \times 7,0 \text{ m} = 14,0 \text{ m}$;

- Chiều rộng nền đường $B_n = 54,0 \text{ m}$.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt cấp cao A1, 2 lớp C19 dày 7 cm và C12,5 dày 5 cm.

đ) Hệ thống thoát nước và công trình trên tuyến: xây dựng hệ thống thoát nước, cầu, cống và kênh mương hoàn trả, thoát nước đô thị đảm bảo theo hiện trạng, phù hợp với quy hoạch và quy mô cấp đường; gia cố taluy đối với các đoạn tuyến đắp qua ao, hồ và dọc theo các kênh mương hiện chưa có quy hoạch san lấp.

e) Hệ thống điện chiếu sáng: lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng bảo đảm an toàn

giao thông phù hợp theo QCVN 07-7:2016/BXD: quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Các công trình hạ tầng kỹ thuật-Công trình chiếu sáng”.

g) Công trình hạ tầng kỹ thuật khác: thiết kế đồng bộ hạ tầng kỹ thuật có liên quan theo các quy chuẩn quốc gia chủ yếu áp dụng: QCVN 07-3:2016/BXD: quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Các công trình hạ tầng kỹ thuật-Công trình hào và tuynen kỹ thuật”; QCVN 07-2:2016/BXD: quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Các công trình hạ tầng kỹ thuật-Công trình thoát nước”; QCVN 07-4:2016/BXD: quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Các công trình hạ tầng kỹ thuật-Công trình giao thông”.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Căn cứ quy định của pháp luật chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo quy định khi đã đảm bảo về nguồn vốn và phù hợp với các quy hoạch của tỉnh. Quá trình triển khai thực hiện dự án đúng theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; cần tính toán thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn để đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế - kỹ thuật, hiệu quả của dự án; đảm bảo phù hợp với các quy hoạch hiện hành và quy hoạch chung của thành phố Hưng Yên.

b) Cân đối bố trí vốn ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công; tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài. Định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Chín nhất trí thông qua ngày 30 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./. *httttttt*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn

